

Số 723-KL/TU

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
ĐẾN	Số: 5902 Ngày: 03/8/2017 Chuyên: U. TT.

KẾT LUẬN

HỘI NGHỊ LẦN THỨ TÁM

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XV

tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU, ngày 20-4-2007 của Tỉnh ủy khóa XIII về đầu tư xây dựng và phát triển các vùng kinh tế động lực tỉnh Kon Tum giai đoạn 2007-2010, có tính đến năm 2020

Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XV đã nghe và cho ý kiến đối với Tờ trình của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU, ngày 20-4-2007 của Tỉnh ủy “về đầu tư xây dựng và phát triển các vùng kinh tế động lực tỉnh Kon Tum giai đoạn 2007-2010, có tính đến năm 2020” (Nghị quyết 02). Sau khi thảo luận, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh kết luận:

1. Qua 10 năm triển khai thực hiện, có thể khẳng định Nghị quyết 02 là chủ trương sáng tạo, có tính đột phá của tỉnh, đã nhanh chóng đi vào cuộc sống và đạt được những kết quả quan trọng: Kết cấu hạ tầng tại các vùng kinh tế động lực được tập trung đầu tư, ngày càng hoàn chỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại, tạo tiền đề quan trọng cho việc chỉnh trang đô thị và thu hút đầu tư. Đến nay, thành phố Kon Tum đã được thành lập, huyện Ngọc Hồi đã được công nhận đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV và đang hoàn thiện các tiêu chí để thành lập thị xã. Thu hút đầu tư tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y và Khu du lịch sinh thái Măng Đen có nhiều khởi sắc; một số dự án có tính “đòn bẩy” được đầu tư xây dựng. Các vùng kinh tế động lực đã trở thành tâm điểm thu hút đầu tư, có đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế-xã hội chung của tỉnh và có tác động lan tỏa nhất định đối với các địa phương khác trong tỉnh.

Tuy nhiên, công tác quy hoạch còn chậm và chưa đồng bộ; chưa có các doanh nghiệp, nhà đầu tư có tiềm lực lớn về vốn và công nghệ triển khai dự án trên địa bàn. Việc thực hiện dự án của nhiều nhà đầu tư còn chậm. Công tác khảo sát, giới thiệu quỹ đất để nhà đầu tư lập dự án đầu tư còn hạn chế. Hạ tầng kinh tế-xã hội, nhất là hạ tầng giao thông tại các vùng kinh tế động lực chưa thật đồng bộ. Chất lượng nguồn nhân lực và tỷ lệ lao động qua đào tạo còn thấp;...

Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém trên là do: Nguồn lực đầu tư của tỉnh và năng lực tài chính của một số nhà đầu tư còn hạn chế; công tác phối hợp giữa các ngành, địa phương chưa thật tốt; cấp ủy, chính quyền các vùng kinh tế động

lực và lãnh đạo các ngành có liên quan của tỉnh chưa thật sự quyết liệt, năng động trong việc tham mưu, triển khai thực hiện...

2. Để phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những yếu kém, khuyết điểm, tiếp tục thực hiện các mục tiêu Nghị quyết đã đề ra đến năm 2020, đảm bảo ba vùng kinh tế động lực của tỉnh phát triển mạnh mẽ, trở thành tâm điểm, thúc đẩy các vùng lân cận cùng phát triển, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh yêu cầu:

2.1. Các cấp, các ngành tiếp tục tổ chức quán triệt rộng rãi và thực hiện có kết quả các nhiệm vụ, giải pháp đã xác định tại Nghị quyết 02, các kết luận của Tỉnh ủy khóa XIII¹ và Kết luận này. Hằng năm, Ban Chỉ đạo phát triển 3 vùng kinh tế động lực phải xây dựng chương trình, kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể để tổ chức thực hiện; định kỳ trực tiếp kiểm tra, làm việc với cấp ủy, chính quyền địa phương 3 vùng kinh tế động lực để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, đảm bảo thực hiện các mục tiêu Nghị quyết đề ra ở mức cao nhất.

2.2. BCSD Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

- Xác định các định hướng, giải pháp đột phá, cụ thể cho từng vùng kinh tế động lực của tỉnh phù hợp với điều kiện thực tế hiện nay².

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách hành chính và phân cấp, ủy quyền quản lý nhà nước cho chính quyền địa phương các vùng kinh tế động lực; rà soát, bổ sung danh mục dự án để kêu gọi, thu hút đầu tư; đồng thời, quan tâm tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc nhằm cải thiện môi trường đầu tư. Rà soát các dự án đầu tư đã được cấp phép, trên cơ sở đó có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện; thu hồi giấy phép đối với các dự án không triển khai thực hiện hoặc chuyển nhượng không đúng quy định.

- Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoặc xây dựng mới các quy hoạch ở các vùng kinh tế động lực, đảm bảo sát hợp với tình hình thực tế. Định kỳ tiến hành kiểm tra và đôn đốc việc tổ chức thực hiện các quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt, khắc phục tình trạng “quy hoạch treo”.

- Tích cực huy động tối đa mọi nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng tại các vùng kinh tế động lực. Chủ động làm việc với các bộ, ngành Trung ương để sớm triển khai xây dựng các dự án kết cấu hạ tầng giao thông. Tiếp tục rà soát, lựa chọn danh mục các công trình trọng điểm, thiết yếu tại từng vùng kinh tế động lực để tập trung kêu gọi, bố trí nguồn lực đầu tư phù hợp.

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 30-6-2016 của

¹ Kết luận số 651-KL/TU, ngày 04-5-2012 và Thông báo số 635-TB/TU, ngày 07-4-2014.

² Cụ thể: Vùng động lực thành phố tận dụng lợi thế khai thác quỹ đất dọc các tuyến đường đã được Trung ương cho chủ trương đầu tư (dự án tuyến tránh thành phố Kon Tum; tuyến đường cao tốc Bờ Y-Ngọc Hồi-Plei Ku; tuyến đường quốc lộ 24...), tận dụng tối đa và lợi thế của đô thị để phát triển. Vùng động lực Kon Plông tận dụng tối đa lợi thế là các loại hình du lịch, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Vùng động lực Ngọc Hồi xác định thêm yếu tố mới của tuyến đường cao tốc Bờ Y-Ngọc Hồi -Plei Ku...; khai thác tối đa các lợi thế của Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn tỉnh, trước mắt tập trung phát triển Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại huyện Kon Plông và thành phố Kon Tum; phát triển các khu, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại huyện Ngọc Hồi khi có đủ điều kiện.

- Thực hiện có hiệu quả chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với bao tiêu sản phẩm, tạo đầu ra cho nông sản để hình thành chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm giá trị cao. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá sản phẩm, nhất là những sản phẩm đặc trưng, đặc hữu của tỉnh, như Sâm Ngọc Linh.

- Huy động nguồn lực của Nhân dân cùng với nhà nước tham gia xây dựng hạ tầng giao thông nông thôn, xây dựng nông thôn mới, trước hết là tại các xã điểm để làm cơ sở tổng kết, nhân rộng. Tăng cường xã hội hoá lĩnh vực giáo dục, y tế; thu hút đầu tư phát triển các loại dịch vụ chất lượng cao, các khu dân cư, khu đô thị mới...

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư theo hướng đa dạng hoá các hoạt động xúc tiến đầu tư thông qua các hoạt động đối ngoại của các đoàn công tác của tỉnh khi ra nước ngoài, tại các diễn đàn quốc tế, các hoạt động xúc tiến đầu tư trong khuôn khổ hợp tác giữa các nước, các tỉnh trong khu vực tam giác phát triển và các trung tâm kinh tế lớn của cả nước.

- Triển khai thực hiện có kết quả Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2020, Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020. Thu hút đầu tư, tạo điều kiện dịch chuyển một bộ phận lao động nông nghiệp sang sản xuất công nghiệp, dịch vụ... Chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo nghề tại các cơ sở dạy nghề trên địa bàn tỉnh.

2.3. Cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các vùng kinh tế động lực

2.3.1. Đối với vùng kinh tế động lực thành phố Kon Tum

- Tập trung mọi nguồn lực xây dựng, phát triển đô thị, nâng cao chất lượng đô thị, phấn đấu đến năm 2020 thành phố Kon Tum đạt chuẩn đô thị loại II.

- Tập trung xây dựng và phát triển nguồn nhân lực; thường xuyên củng cố, kiện toàn và sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức hiện có, đảm bảo phù hợp với trình độ, năng lực và phẩm chất đạo đức của từng cán bộ, công chức. Làm việc và đề nghị các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp tăng cường thu hút, đào tạo, sử dụng lao động tại chỗ, nhất là đối với người dân tộc thiểu số.

- Đẩy mạnh đầu tư các cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Hoàn thành việc di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường trong khu vực nội thành vào các khu, cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

- Thực hiện tốt chương trình xây dựng nông thôn mới. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, triển khai các mô hình khuyến nông và nhân rộng một số mô hình có hiệu quả; xây dựng và triển khai có hiệu quả kế hoạch hợp tác giữa thành phố Kon Tum và thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng trong lĩnh vực phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tổ chức kết nối các tuyến, tuor du lịch giữa thành phố Kon Tum với các tỉnh Nam Lào và các tỉnh trong nước.

- Kiểm tra, rà soát và xây dựng phương án khai thác có hiệu quả quỹ đất dọc hai bên tuyến đường tránh thành phố Kon Tum, Quốc lộ 24 và một số vị trí khác trên địa bàn thành phố, tận dụng tối đa và lợi thế của đô thị để phát triển kinh tế-xã hội thành phố Kon Tum.

2.3.2. Đối với Vùng kinh tế động lực huyện Ngọc Hồi

- Thực hiện có kết quả Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội của huyện đến năm 2020, có tính đến năm 2025. Tiếp tục rà soát điều chỉnh quy hoạch đối với Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y. Triển khai các quy hoạch, thủ tục có liên quan để sớm thành lập thị xã Ngọc Hồi.

- Sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư trung hạn từ ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020 để đầu tư hoàn thiện hạ tầng cơ sở. Rà soát, lựa chọn danh mục dự án thuộc các ngành, lĩnh vực có thể xã hội hóa để kêu gọi các thành phần kinh tế ngoài nhà nước tham gia đầu tư; thực hiện tốt các giải pháp nhằm huy động tối đa nguồn lực trong Nhân dân và các doanh nghiệp...

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính tại các cửa khẩu, tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân khu vực biên giới trao đổi, giao thương hàng hóa. Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ; giữ gìn an ninh trật tự khu vực biên giới, cửa khẩu.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá để thu hút đầu tư. Xây dựng các dự án kêu gọi đầu tư phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển kinh tế-xã hội của huyện. Tổ chức kết nối các tuyến, tuor du lịch giữa thành phố Kon Tum với Khu du lịch sinh thái quốc gia Măng Đen, Khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y.

- Đổi mới việc đào tạo nghề theo hướng gắn kết chặt chẽ với thực tế, đáp ứng nhu cầu của thị trường; chuyển đổi mạnh mẽ công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo nhu cầu học nghề, sử dụng lao động của doanh nghiệp và yêu cầu của thị trường. Tổ chức liên kết các trường đại học, cao đẳng, trung tâm nghề trong việc đào tạo nguồn nhân lực của huyện.

- Kiểm tra, rà soát và xây dựng các phương án khai thác quỹ đất tại các vị trí, dự án lớn đã được Chính phủ cho chủ trương đầu tư như: Tuyến đường cao tốc Bờ Y-Ngọc Hồi-Plei Ku... nhằm tạo nguồn vốn từ quỹ đất để đầu tư hạ tầng cơ sở phục vụ phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

2.3.3. Đối với Vùng kinh tế động lực huyện Kon Plông

- Tiếp tục kêu gọi đầu tư vào vùng du lịch sinh thái quốc gia Măng Đen theo Quyết định số 298/QĐ-TTg ngày 05-02-2013 của Thủ tướng Chính phủ. Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành liên quan để làm việc và đề nghị các bộ, ngành Trung ương ưu tiên bố trí vốn đầu tư dự án nâng cấp Quốc lộ 24 toàn tuyến từ Kon Tum đi Quảng Ngãi; đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án trên địa bàn huyện.

- Tập trung rà soát quỹ đất, sớm giao quỹ đất sạch để các nhà đầu tư triển khai các dự án trọng điểm trên địa bàn như: Dự án đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp VinEco Kon Tum-Măng Đen (Tập đoàn Vingroup); Dự án Quản lý bảo vệ rừng, kinh doanh du lịch và nhân giống, trồng, phát triển cây dược liệu kết hợp chăn nuôi dê sữa công nghệ cao.... Đồng thời, triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đầu tư, tôn tạo và phát triển làng văn hóa du lịch cộng đồng các dân tộc thiểu số tại huyện Kon Plông.

- Tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến kêu gọi đầu tư, nhất là việc thu hút đầu tư phát triển các cơ sở sản xuất rau, hoa và một số loại thủy sản xứ lạnh với quy mô phù hợp; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn, chính sách ưu đãi đầu tư vào các huyện nghèo. Tích cực đăng cai tổ chức các hội nghị, hội thảo tại Kon Plông nhằm quảng bá, thu hút đầu tư.

- Có biện pháp, giải pháp thu hút dân kinh tế mới có chất lượng để phục vụ phát triển kinh tế-xã hội theo quy hoạch, kế hoạch, đảm bảo sớm có đủ điều kiện về quy mô dân số để thành lập thị trấn huyện lỵ Kon Plông.

- Tiếp tục nghiên cứu, có giải pháp phù hợp để thu hút, kêu gọi đầu tư các dự án có tính đặc thù trên địa bàn huyện; đôn đốc và tạo điều kiện để các nhà đầu tư sớm triển khai Khu nghiên cứu sinh học, Trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia...

- Tập trung đầu tư xây dựng để sớm hình thành khu, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Măng Đen theo Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 30-6-2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Đề án của Ủy ban nhân dân tỉnh "về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn tỉnh". Đồng thời, phát triển các loại hình phụ trợ để thu hút mạnh khách du lịch đến với Khu du lịch sinh thái quốc gia Măng Đen.

2.4. Cấp uỷ, chính quyền địa phương 3 vùng kinh tế động lực và các sở, ngành liên quan nâng cao hơn nữa nhận thức và trách nhiệm chính trị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đầu tư phát triển các vùng kinh tế động lực; tăng cường công tác phối hợp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Từng địa phương phải rà soát, bổ sung, xây dựng, điều chỉnh các chương trình, kế hoạch hành động cụ thể, đảm bảo sát hợp với điều kiện thực tế nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết 02 đã đề ra.

3. Giao Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với BCSĐ Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra thực hiện Kết luận này; kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy những vấn đề phát sinh, vướng mắc (nếu có).

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương (b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng (b/c),
- Ban Kinh tế Trung ương (b/c),
- Ban Chỉ đạo Tây Nguyên (b/c),
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thành ủy,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Nguyễn Văn Hùng